

Số: 945 /KH-BVNH

Ninh Hòa, ngày 31 tháng 8 năm 2015

KẾ HOẠCH

Phát triển Bệnh viện Đa Khoa khu vực Ninh Hòa giai đoạn 2015-2017

Căn cứ Quyết định số 3285/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Bệnh viện đa khoa khu vực Ninh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 20/04/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt quy hoạch phát triển ngành y tế Khánh Hòa đến năm 2020 được Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội thị xã Ninh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 4858/QĐ-BYT ngày 03 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành bộ tiêu chí “Đánh giá chất lượng bệnh viện”;

Căn cứ công văn số 303/QH-BVNH, ngày 26 tháng 03 năm 2015 của Bệnh viện Đa Khoa khu vực Ninh Hòa về Quy Hoạch phát triển Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa giai đoạn 2015- 2020 và tầm nhìn 2030.

Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa, xây dựng kế hoạch phát triển Bệnh viện Đa Khoa khu vực Ninh Hòa giai đoạn 2015-2017 như sau:

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CỦA ĐƠN VỊ

1. Chức năng, nhiệm vụ

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa là Bệnh viện hạng II, Bệnh viện là nơi tiếp nhận người bệnh thuộc địa phận thị xã Ninh Hòa, huyện Vạn Ninh, vùng phụ cận tỉnh Đắk Lắk, ngoài ra còn tiếp nhận bệnh nhân nặng của Bệnh viện ĐKKV Ninh Diêm, Phòng khám ĐKKV Ninh Sim và 27 trạm y tế xã, phường đến cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh nội trú và ngoại trú, phục hồi chức năng theo chế độ chính sách của Nhà nước quy định. Bệnh viện có các nhiệm vụ sau:

- Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh
- Đào tạo cán bộ y tế
- Nghiên cứu khoa học về y học
- Chỉ đạo tuyến dưới về chuyên môn kỹ thuật
- Phòng bệnh
- Hợp tác quốc tế
- Quản lý kinh tế trong Bệnh viện.

2. Cơ cấu tổ chức

Bệnh viện với quy mô 250 giường, có 04 phòng chức năng, 04 khoa cận lâm sàng và 10 khoa lâm sàng. Bệnh viện có một tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, một tổ chức Công đoàn và một tổ chức Đoàn Thanh Niên đang hoạt động có hiệu quả.

Tổng số CBVC: 286 người, trong đó: BSCK II: 02 người; Thạc sĩ: 05 người; BSCKI: 19 người; Bác sĩ: 16 người; Dược sĩ đại học: 03 người; Dược sĩ trung học: 21 người; Cử nhân các loại: 21 người; Kỹ sư: 02 người; Cao đẳng 19 người; Y sĩ: 24 người; Điều dưỡng: 69 người; Hộ sinh trung học: 17 người.

3. Thuận lợi- Khó khăn

3.1. Thuận lợi

-Được sự lãnh đạo chỉ đạo trực tiếp của Sở Y tế Khánh Hòa, được sự quan tâm giúp đỡ chỉ đạo của Thị Ủy, UBND thị xã Ninh Hòa.

-Đảng ủy, Ban Giám đốc, Ban chấp hành công đoàn có sự đoàn kết, nhất trí cao trong việc lãnh đạo đơn vị hoàn thành chỉ tiêu nhà nước giao.

-Đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật không ngừng được đào tạo nâng cao trình độ.

-Trang thiết bị, máy móc, y dụng cụ được tăng cường đặc biệt là các trang thiết bị, máy móc thiết yếu phục vụ cho các dịch vụ kỹ thuật mới.

3.2. Khó khăn thách thức

-Chỉ tiêu giường bệnh nhiều năm liền không tăng, giường dịch vụ vẫn không được cấp kinh phí hoạt động, trong khi đó số lượng bệnh nhân điều trị nội trú hàng năm tăng từ 32-57% và công suất sử dụng giường bệnh hàng năm tăng từ 13-26%.

-Số bệnh nhân điều trị ngày càng gia tăng trong khi cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng kịp với chỉ tiêu giường bệnh được giao.

-Biên chế đội ngũ cán bộ nhất là bác sĩ tăng cường chưa đầy đủ và kịp thời bên cạnh đó vẫn có bác sĩ tự ý nghỉ việc.

- Một số kỹ thuật theo phân tuyến cho bệnh viện hạng 2 chưa được triển khai, do thiếu nhân lực có trình độ đại học cũng như trang thiết bị.

- Trang thiết bị như máy Siêu âm, CT, máy gây mê, máy giúp thở, Monitoring , máy đo CTG đã xuống cấp không thể sửa chữa và lạc hậu, không có kinh phí mua máy xét nghiệm miễn dịch

- Cơ sở hạ tầng chưa hợp lý so với tiêu chí bệnh viện do Bộ y tế qui định.

PHẦN II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN BỆNH VIỆN GIAI ĐOẠN 2015-2017

I. Mục tiêu

Đến cuối năm 2017, phát triển Bệnh viện đạt các tiêu chuẩn bệnh viện đa khoa hạng II (quy mô 300 giường bệnh) và hình thành một số đơn nguyên.

II. Nội dung

1. Kiện toàn hệ thống tổ chức quản lý

❖ *Các phòng chức năng:*

- Tiếp tục phát triển Phòng Kế hoạch tổng hợp, tổ chức bộ phận chăm sóc khách hàng; chú ý phát triển Bộ phận Vật tư trang thiết bị và quản trị mạng làm tiền đề để tách phòng Kế hoạch tổng hợp hiện tại thành phòng Kế hoạch tổng hợp và phòng VTTTB-Công nghệ thông tin sau này.

- Tiếp tục phát triển phòng Tổ chức hành chính hiện tại làm tiền đề để tách thành phòng Tổ chức cán bộ và phòng Hành chính quản trị trong giai đoạn tới.

❖ *Các khoa lâm sàng:*

- Tổ chức khám và điều trị nội trú tại Khoa VLTL-PHCN-YHCT, phát triển Bộ phận Y học cổ truyền.
- Phát triển hoạt động Khoa Ngoại theo hướng hình thành 02 đơn nguyên: Ngoại tổng hợp và Chấn thương chỉnh hình.
- Phát triển Khoa Nội theo hướng hình thành 02 đơn nguyên: Nội Tim mạch lão học và Nội tổng hợp.
- Khoa Liên Chuyên khoa: Phát triển năng lực hoạt động của các đơn nguyên: Mắt, Răng hàm mặt, Tai mũi họng.
- Mở rộng quy mô khoa Truyền Nhiễm, khoa Nhi.

❖ *Các khoa cận lâm sàng:*

- Phát triển Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Khoa Xét nghiệm và định hình các bộ phận cần phát triển thành khoa mới trong giai đoạn sau.
- Nâng cấp tổ Dinh dưỡng và bếp ăn tình thương thành khoa Tiết chế dinh dưỡng.

2. Cơ sở vật chất

- Mở rộng diện tích đất sử dụng của Bệnh viện từ 28.416m² lên 38.529 m².
- Sửa chữa mở rộng thêm khu sơ sinh thuộc khoa nhi 12 giường bệnh.

3. Nhân lực

- Tổng số có 300 biên chế, trong đó phân bổ các chức danh như sau: Bác sỹ 50 người, Dược sỹ 18 người, Điều dưỡng-Hộ sinh-KTV 178 người và các chức danh khác 54 người.
- Xây dựng và phát triển đội ngũ viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt; trình độ chuyên môn cao và chuyên sâu trong từng lĩnh vực; tạo một môi trường an toàn, thân thiện cho bệnh nhân.

4. Trang thiết bị

Trang bị thêm một số trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác hồi sức cấp cứu, gây mê, kiểm soát nhiễm khuẩn, phục hồi chức năng như máy chạy thận nhân tạo, máy gây mê, máy oxy cao áp, máy hấp tiệt trùng dụng cụ, Máy siêu âm 4D...

5. Năng lực hoạt động chuyên môn

- Phát triển và hoàn thiện hơn các kỹ thuật đang triển khai, đồng thời từng bước triển khai các lĩnh vực hình ảnh có độ chuyên sâu, hiện đại hóa các thiết bị chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng hiện đại như: siêu âm, CT-Scan, nội soi can thiệp.
- Công suất sử dụng giường bệnh đạt từ 95% trở lên và ngày điều trị trung bình dưới 07 ngày.
- Tỷ lệ người bệnh nội trú thuộc đối tượng chăm sóc cấp 1 từ 25% số người bệnh nội trú trở lên.
- Thực hiện đầy đủ các xét nghiệm thuộc huyết học, sinh hóa, vi sinh và miễn dịch. Thực hiện sinh thiết và xét nghiệm vi thể.
- Thực hiện được các loại phẫu thuật-thủ thuật, trừ phẫu thuật của các chuyên khoa mũi họng như:
 - + Hồi sức tích cực- chống độc: Triển khai Bộ phận Thận nhân tạo.
 - + Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng-Y học cổ truyền: Tổ chức điều trị nội



trú; Triển khai kỹ thuật Oxy cao áp.

- + Nội tim mạch lão học.
- + Chấn thương chỉnh hình.
- + Nhi sơ sinh
- + Sản phụ khoa.
- + Răng hàm mặt.

- Tiếp nhận chẩn đoán và điều trị cho tất cả các bệnh theo từng chuyên khoa...

- Đảm bảo 100% viên chức trong bệnh viện thực hiện tốt đạo đức nghề nghiệp và

Quy tắc ứng xử.

- Tăng cường việc quản lý bệnh viện bằng công nghệ thông tin, kê toa thuốc điện tử và từng bước triển khai bệnh án điện tử...

- Thực hiện quản lý bệnh viện theo hướng quản lý chất lượng toàn diện (TQM).

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý dược trong tất cả các khâu xuất nhập, lưu thông, bảo quản và sử dụng đảm bảo cung ứng thuốc, sinh phẩm y tế và vật tư tiêu hao trong bệnh viện.

- Tăng cường hoạt động của Hội đồng thuốc - điều trị và công tác dược lâm sàng trong bệnh viện.

- Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo tuyến.

- Củng cố và nâng cao công tác nghiên cứu khoa học theo hướng chuyên nghiệp và tập trung đầu tư vào các đề tài nghiên cứu cấp tỉnh trở lên.

- Công tác đào tạo: tiếp tục việc đào tạo tại chỗ hướng đến chất lượng và nhu cầu cấp thiết phục vụ cho công tác khám chữa bệnh. Bên cạnh đào tạo tại chỗ sẽ chú trọng việc gửi cán bộ đi đào tạo ngoài bệnh viện nhằm phát triển các mũi nhọn mà Bệnh viện hướng đến.

- Công tác phòng bệnh: song song với công tác khám chữa bệnh, Bệnh viện luôn chú trọng đến công tác phòng bệnh. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe, tư vấn cho bệnh nhân và các đối tượng khác đến sử dụng dịch vụ biết cách phòng bệnh, cách chăm sóc bệnh và cách phòng chống bệnh tái phát; cách phục hồi các biến chứng; di chứng. Luôn chủ động xây dựng các kế hoạch, phương án sẵn sàng đối phó với những thảm họa, dịch bệnh xảy ra.

- Công tác hợp tác quốc tế: trong giai đoạn này Bệnh viện tranh thủ phối hợp, hợp tác các tổ chức nước ngoài để tranh thủ nguồn lực phát triển Bệnh viện.

6. Kinh tế y tế

- Có kế hoạch sử dụng hiệu quả ngân sách Nhà nước cấp. Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về thu chi tài chính. Tạo thêm nguồn kinh phí từ các dịch vụ y tế: viện phí, bảo hiểm y tế, đầu tư nước ngoài và của các tổ chức kinh tế khác. Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định Cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế hoạt động tài chính, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe, giúp người dân thuận tiện và tin tưởng trong việc tiếp cận và sử dụng; nâng cao hiệu quả công tác xã hội hóa chăm sóc y tế trong Bệnh viện theo hướng công bằng, hiệu quả, gắn với ngày càng cải thiện tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần cho toàn bộ viên chức và người lao động trong Bệnh viện.

PHẦN III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào mục tiêu cụ thể và nội dung kế hoạch phát triển Bệnh viện giai đoạn 2015 - 2017. Giám đốc Bệnh viện giao các khoa, phòng trong Bệnh viện tổ chức triển khai kế hoạch sau khi được phê duyệt như sau:

1. Phòng Kế hoạch tổng hợp

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của bệnh viện hàng năm trên cơ sở kế hoạch phát triển Bệnh viện giai đoạn 2015 - 2017.

- Xây dựng đề án phát triển cho một số lĩnh vực cụ thể (như phát triển kỹ thuật cao, hồ sơ kỹ thuật mới...).

- Đánh giá việc thực hiện kế hoạch theo các mục tiêu hàng năm và cuối kỳ.

2. Phòng Tổ chức - hành chính

- Xây dựng đề án phát triển phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2015 - 2017.

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng hàng năm trên cơ sở kế hoạch.

- Xây dựng và đề xuất các chính sách để tuyển chọn, đào tạo, sử dụng và đãi ngộ cán bộ có trình độ cao tại Bệnh viện. Đặc biệt quan tâm tạo điều kiện về môi trường làm việc để thu hút nhân tài, giữ chân cán bộ giỏi, để họ gắn bó lâu dài và tích cực cống hiến có hiệu quả cho Bệnh viện.

- Đảm bảo diện tích đất xây dựng, tham mưu Giám đốc đề xuất với Sở Y tế và các cơ quan chức năng đầu tư mở rộng thêm cơ sở hạ tầng.

3. Phòng Tài chính kế toán

Phối hợp với các phòng chức năng trong việc xây dựng dự toán và phương án phân bổ kinh phí, bố trí đảm bảo nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên và thực hiện Quy hoạch theo tiến độ hàng năm; quản lý nhà nước về tài chính đối với các chương trình, dự án.

4. Phòng Điều dưỡng

- Phối hợp với Phòng Tổ chức hành chính để phát triển, bố trí, sắp xếp nguồn nhân lực Điều dưỡng-Hộ sinh-Kỹ thuật viên phù hợp với nội dung Quy hoạch.

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình chăm sóc người bệnh toàn diện.

- Phối hợp với các phòng chức năng trong việc đào tạo huấn luyện cho Điều dưỡng - Hộ sinh - Kỹ thuật viên đảm bảo đáp ứng nhu cầu phát triển của Bệnh viện.

5. Bộ phận Vật tư trang thiết bị

- Xây dựng kế hoạch bảo đảm tốt công tác quản lý, bảo dưỡng, bảo trì trang thiết bị, đặc biệt là các trang thiết bị đắt tiền.

- Tiếp tục nghiên cứu và tham mưu với Giám đốc về mua sắm vật tư trang thiết bị để đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển kỹ thuật của Bệnh viện.

- Tiếp tục phát triển hình thức đầu tư mua sắm thiết bị từ nguồn xã hội hóa theo đúng quy định của pháp luật.

6. Các khoa Lâm sàng

- Bám sát nội dung kế hoạch đã được phê duyệt, định hướng và xây dựng kế hoạch phát triển khoa theo từng năm.

- Trong giai đoạn 2015 - 2017: khoa Nội, khoa Ngoại, khoa Liên chuyên khoa tập trung hình thành và phát triển các đơn nguyên làm cơ sở để hình thành khoa mới trong giai đoạn tới. Khoa VLTL-PHCN-YHCT triển khai thu dung điều trị nội trú và phát triển bộ phận YHCT.

7. Các khoa Cận lâm sàng

- Trên cơ sở nội dung kế hoạch đã được phê duyệt, hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động và phát triển khoa phù hợp với nội dung và tiến độ nhằm đáp ứng kịp thời những phát triển chuyên môn kỹ thuật của các khoa lâm sàng.

- Trong giai đoạn 2015 - 2017: khoa Xét nghiệm, khoa Chẩn đoán hình ảnh hình thành và phát triển các đơn nguyên làm cơ sở để hình thành khoa mới trong giai đoạn tới, hình thành khoa Tiết chế dinh dưỡng./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Khánh Hòa;
- Đảng Ủy;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, P.KHTH.

GIÁM ĐỐC



BS. Trương Phước An